

**BỘ TƯ PHÁP
VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 179/TCCB-ĐTBD

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021

V/v thông báo tuyển sinh đào tạo trình
độ thạc sĩ năm 2021 tại Học viện
Chính trị khu vực I

Kính gửi: Các cơ sở đào tạo thuộc Bộ

Căn cứ Thông báo số 155-TB/HVCTKV I ngày 17/3/2021 của Học viện Chính trị khu vực I ngày 17/3/2021, Vụ Tổ chức cán bộ thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021 tại Học viện Chính trị khu vực I (*chi tiết của khóa đào tạo thạc sĩ xem tại Thông báo số 155-TB/HVCTKV I của Học viện Chính trị khu vực I gửi kèm theo*).

Căn cứ Thông báo nêu trên và Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp, đề nghị các cơ sở đào tạo thông báo đến các viên chức của đơn vị và chọn, cử viên chức đi dự tuyển theo phân cấp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ trưởng (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, ĐTBD.

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Đỗ Kiên

Số 155 -TB/HVCTKV I

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021

Thực hiện kế hoạch đào tạo sau đại học năm 2021, Học viện Chính trị khu vực I thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021 cụ thể như sau:

1. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy.
- Thời gian đào tạo: Hệ tập trung 18 tháng và không tập trung 24 tháng.
- Địa điểm đào tạo: Tại Học viện Chính trị khu vực I hoặc tại các địa phương đáp ứng đủ các điều kiện.

- Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành gần và khác với chuyên ngành dự thi: Học chuyển đổi theo quy định.

2. Các chuyên ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Chuyên ngành	Tổng chỉ tiêu	Ghi chú
1	Quản lý kinh tế	35	Sau khi tốt nghiệp thạc sĩ, các học viên đáp ứng đủ điều kiện xét tuyển Cao cấp lý luận chính trị theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương được đăng ký tham gia lớp học hoàn chỉnh kiến thức để được cấp bằng Cao cấp lý luận chính trị.
2	Kinh tế chính trị	25	
3	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	50	
4	Triết học	50	

3. Hồ sơ dự tuyển

- (1) Phiếu đăng ký dự thi tuyển sinh trình độ thạc sĩ (theo mẫu của Học viện);
- (2) Công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền;
- (3) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý (Mẫu 2C/TCTW-98);
- (4) Bản sao công chứng các văn bằng, bằng điểm tốt nghiệp đại học, trung cấp, cao đẳng; chứng chỉ bổ sung kiến thức (nếu có);
- (5) Giấy chứng nhận có đủ sức khỏe để học tập theo đúng quy định hiện hành;
- (6) Bản sao có công chứng một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất gồm: Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng lao động, Quyết định bổ nhiệm, Quyết định tăng lương;
- (7) Giấy xác nhận đối tượng khu vực I hoặc bản sao có công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có);

(8) Giấy xác nhận thâm niên công tác (bắt buộc đối với thí sinh ngành gần, khác);
(9) 02 ảnh 3 x 4 (ảnh chụp không quá 06 tháng, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ, ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của thí sinh ở mặt sau ảnh);

(10) Quyết định kết nạp đảng hoặc thẻ đảng viên (01 bản sao);

4. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ, bổ sung kiến thức và thi tuyển

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 17/3/2021 đến ngày 25/4/2021. Thí sinh đối tượng học bổ sung kiến thức phải nộp hồ sơ trước ngày 15/4/2021.

- Địa điểm nhận hồ sơ dự thi: Phòng 315 nhà A5, Ban Quản lý đào tạo, Học viện Chính trị khu vực I, số 15 đường Khuất Duy Tiến, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Hồ sơ gửi bằng hình thức trực tuyến qua email: kehoachdaotao@hcma1.vn

- Thông tin chi tiết xem tại Website: www.hcma1.vn hoặc liên hệ trong giờ hành chính theo số điện thoại: 024.35531544

5. Thời gian học bổ sung kiến thức và thi tuyển

- Thời gian mở lớp bổ sung kiến thức thi: Từ ngày 15/4/2021 đến ngày 10/5/2021.

- Thời gian ôn thi tuyển sinh: Từ ngày 12/5/2021 đến ngày 20/5/2021.

- Thời gian dự kiến thi tuyển sinh: Ngày 22 và 23/5/2021 (thứ Bảy và chủ Nhật).

- Thông tin chi tiết hoặc cần hỗ trợ xin liên hệ: Đ/c Trịnh Thị Hồng Yến, phòng 315, nhà A5, Học viện Chính trị khu vực I. Điện thoại: 0912.352.692

6. Kinh phí tuyển sinh

- Lệ phí hồ sơ tuyển sinh: 420.000 đ/thí sinh.

- Học phí bổ sung kiến thức: 500.000 đ/tín chỉ.

- Học phí ôn thi: 1.580.000 đ/thí sinh (thí sinh thuộc diện miễn thi môn ngoại ngữ học phí ôn thi: 1.080.000 đ/thí sinh).

Nơi nhận:

- Học viện Chính trị QGHCM (đề b/c),
- Các Bộ, Ban, ngành TW (Vụ TCCB),
- Các Ban Tổ chức tỉnh, Thành ủy trực thuộc TW,
- Sở Nội vụ tỉnh, TP trực thuộc TW,
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh thành phố trực thuộc TW,
- Trường Chính trị tỉnh, TP trực thuộc TW,
- Các trường ĐH, Học viện, các trường ĐT cán bộ,
- Egov, Cổng Thông tin điện tử Học viện,
- Lưu: VT, Ban QLĐT.

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thị Thục

PHỤ LỤC I
DANH MỤC NGÀNH ĐÀO TẠO ĐÚNG, PHÙ HỢP VÀ CÁC NGÀNH
GẦN, NGÀNH KHÁC VỚI NGÀNH TUYỂN SINH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Theo Quyết định số 3978-QĐ/HVCTQG ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc ban hành các chuyên ngành đúng, phù hợp và các chuyên ngành gần với chuyên ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ)

Tên chuyên ngành		Các học phần bổ sung
1. Quản lý kinh tế (Mã số 8340410)		
Ngành đúng, phù hợp	Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh, Marketing, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại	Không
Ngành gần	- Các ngành thuộc nhóm ngành “Quản trị - Quản lý” - Quản lý nhà nước; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Bất động sản, Tài chính – Ngân hàng, Bảo hiểm, Kế toán, Kiểm toán, Thị trường chứng khoán, Quản lý tài nguyên rừng, Quản lý đất đai, Quản lý công nghiệp, Quản lý xây dựng, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế vận tải.	1. Khoa học quản lý (30 tiết). 2. Quản lý nhà nước về kinh tế (30 tiết).
Ngành khác	Các ngành khác có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực dự thi.	Ngoài 02 học phần bổ sung như đối với nhóm chuyên ngành gần, học thêm 01 học phần sau: - Kinh tế lượng (30 tiết)
2. Triết học (Mã số: 8229001)		
Ngành đúng, phù hợp	Triết học, Giáo dục chính trị (<i>ban Triết học</i>), Chủ nghĩa xã hội khoa học.	Không
Ngành gần	- Các ngành thuộc nhóm ngành “Nhân văn - khác” - Giáo dục công dân; Cử nhân chính trị (<i>ngành tôn giáo</i> , Quản lý xã hội, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Sư phạm lịch sử; Sư phạm ngữ văn, Việt Nam học, Đông phương học, Châu Á học, Nhân học, Xã hội học, Tâm lý học.	1. Lịch sử tư tưởng Việt Nam (30 tiết) 2. Lịch sử triết học phương Đông (30 tiết). 3. Lịch sử triết học phương Tây trước Mác (30 tiết) 4. Lịch sử triết học Mác (30 tiết) 5. Lịch sử triết học phương Tây hiện đại (30 tiết)

3. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Mã số: 8229015)		
Ngành đúng, phù hợp	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử, Sử - Chính trị; Tư tưởng Hồ Chí Minh.	Không
Ngành gần	- Các ngành thuộc nhóm ngành “Nhân văn - khác”, “Khoa học chính trị”, “Xã hội học và Nhân học”*, “Khu vực học”*. - Giáo dục chính trị, Cử nhân chính trị, Giáo dục công dân, Chính trị học phát triển; Việt Nam học, Tâm lý học, Báo chí, Ngữ văn.	1. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (45 tiết). 2. Lịch sử Việt Nam (30 tiết). 3. Phương pháp luận sử học (30 tiết).
Ngành khác	Các ngành khác, có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong công tác trong lĩnh vực liên quan đến ngành dự thi.	Ngoài 03 học phần bổ sung như đối với nhóm ngành gần, học thêm 2 học phần sau: 1. Lịch sử thế giới (30 tiết) 2. Lịch sử công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam (30 tiết)
4. Kinh tế chính trị (Mã số: 8310102)		
Ngành đúng, phù hợp	Kinh tế chính trị, Giáo dục chính trị (<i>ban Kinh tế chính trị</i>), Cử nhân Chính trị	Không
Ngành gần	- Các ngành thuộc nhóm ngành “Kinh tế học”*, “Khoa học chính trị”*, “Kinh doanh và quản lý”*. - Giáo dục chính trị, Quản lý nhà nước, Quản lý xã hội, Hành chính học, Chính sách công. - Cử nhân kinh tế, Quản lý kinh tế, Luật kinh tế, Luật thương mại.	1. Kinh tế chính trị về chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh (30 tiết) 2. Kinh tế chính trị về chủ nghĩa tư bản độc quyền (30 tiết). 3. Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh (30 tiết). 4. Kinh tế chính trị về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam (30 tiết)
Ngành khác	Các ngành khác, có kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực kinh tế, quản trị, quản lý nhà nước từ 02 năm trở lên.	Ngoài 04 học phần bổ sung kiến thức như ngành gần, học thêm 2 học phần sau: 1. Lịch sử kinh tế Việt Nam (30 tiết) 2. Kinh tế quốc tế (30 tiết)

PHỤ LỤC II

1. DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ĐƯỢC GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH CÔNG NHẬN

STT	Tên các cơ sở đào tạo
1	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
2	Đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
3	Đại học ngoại ngữ - Đại học Huế
4	Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
5	Đại học Sư phạm Hà Nội
6	Đại học Hà Nội
7	Đại học Thái Nguyên
8	Đại học Cần Thơ
9	Đại học Ngân hàng TP Hồ Chí Minh
10	Đại học Sài Gòn
11	Đại học Văn Lang
12	Đại học Trà Vinh
13	Đại học Vinh
14	Học viện An ninh nhân dân
15	Học viện Báo chí và Tuyên truyền

2. BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Kèm theo Thông tư số: 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo)

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
3/6 (Khung VN)	TRKI 1	DELTA B1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

PHỤ LỤC III

**DANH MỤC CÁC MÔN THI TUYỂN SINH
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

TT	Môn thi	Môn cơ bản	Môn cơ sở	Ngoại ngữ
	Chuyên ngành			
1	Quản lý kinh tế	Kinh tế học	Khoa học quản lý	
2	Kinh tế Chính trị	Triết học Mác-Lênin	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Tiếng Anh (Bậc 2
3	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Triết học Mác-Lênin	Lịch sử Việt Nam	khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam/A2
4	Triết học	Triết học Mác-Lênin (dành cho chuyên Triết)	Lịch sử Triết học	khung tham chiếu Châu Âu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2021

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh sau đại học Học viện Chính trị khu vực I

Họ và tên: Nam/Nữ:

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:

Địa chỉ: (dùng để thông báo kết quả):

Điện thoại:

1. Bằng đại học:

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

(Đối với hệ chuyên tu phải có bằng trung cấp hoặc cao đẳng kèm theo)

2. Bằng đại học thứ 2 (nếu có):

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

3. Diện ưu tiên (nếu có):

4. Đăng ký tuyển sinh:

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

Chuyên ngành:

Hình thức đào tạo: Tập trung:; Không tập trung:

Tôi xin thực hiện đúng các quy định đối với thí sinh và nếu trúng tuyển sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ của Học Viện.

Ngày tháng năm 2021

Người làm đơn

